

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIỄN THÔNG DI ĐỘNG TOÀN CẦU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...173...../GTM-QLCLDV

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2018

**KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ  
CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VIỄN THÔNG**

**Tên dịch vụ: Dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông di động mặt đất  
Quý I năm 2018**

**1. Đơn vị đầu mối về quản lý chất lượng dịch vụ viễn thông:**

- Tên đơn vị: Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Toàn cầu
- Địa chỉ: 280B Lạc Long Quân – Tây Hồ - Hà Nội
- Điện thoại: 01992826600 / 04.37674846

**2. Đơn vị lập bản kết quả tự kiểm tra định kỳ chất lượng dịch vụ viễn thông:**

- Tên đơn vị: Phòng Quản lý Chất lượng dịch vụ
- Địa chỉ: 280B Lạc Long Quân – Tây Hồ - Hà Nội
- Điện thoại: 01992826600 / 04.37674846

**3. Kết quả tự kiểm tra**

**3.1. Việc tuân thủ “Quy định về quản lý chất lượng dịch vụ viễn thông”:**

**3.1.1. Công bố chất lượng dịch vụ:**

- Gửi hồ sơ công bố chất lượng đến Cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng dịch vụ viễn thông:  
 Đã gửi, ngày gửi: 18/04/2018.  
 Chưa gửi.
- Công bố “Bản công bố chất lượng dịch vụ viễn thông” trên website:  
 Đã công bố. Ngày công bố: 24/10/2016.  
 Chưa công bố.
- Niêm yết “Bản công bố chất lượng dịch vụ viễn thông” tại các điểm giao dịch:
  - + Tổng số địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được kiểm tra: 03.
  - + Tổng số điểm giao dịch trên các địa bàn được kiểm tra: 13. Đã niêm yết tại tất cả các điểm giao dịch trên các địa bàn được kiểm tra. Ngày hoàn thành kiểm tra: 06/04/2018.

Chưa hoàn thành việc niêm yết:

+ Số điểm giao dịch trên các địa bàn được kiểm tra đã được niêm yết: **0**.

+ Số điểm giao dịch trên các địa bàn được kiểm tra chưa được niêm yết: **0**.

+ Số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa được niêm yết tại bất kỳ điểm giao dịch nào: **0**.

Chưa thực hiện việc niêm yết.

- Có sự thay đổi về tiêu chuẩn áp dụng hoặc có bất kỳ sự thay đổi nào về nội dung công bố so với lần công bố trước:

Không.

Có sự thay đổi:

+ Nội dung thay đổi:...

+ Thực hiện lại việc công bố chất lượng:

Đã thực hiện. Ngày hoàn thành ...../...../201...

Chưa thực hiện.

3.1.2. Báo cáo chất lượng dịch vụ:

- Báo cáo định kỳ:

Đã báo cáo: 17/04/2017 (Quý I 2017), 14/07/2017 (Quý II 2017), 17/10/2017 (Quý III 2017), 18/01/2018 (Quý IV 2017).

Chưa báo cáo.

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước:

Không có yêu cầu báo cáo đột xuất.

Có yêu cầu báo cáo đột xuất, thời hạn yêu cầu báo cáo: trước ngày:...../...../201....

Đã báo cáo. Ngày báo cáo:...../...../201...

Chưa báo cáo.

- Báo cáo khi có sự cố:

Không có sự cố.

Có ... sự cố: + Tại ... ngày ...../...../201..., sự cố về ..., mức độ ảnh hưởng ...

Đã báo cáo. Ngày báo cáo:...../...../201...

Chưa báo cáo.

+ ...

3.2. Đo kiểm thực tế chất lượng dịch vụ:

- Số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương mà doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ: 50.



- Số địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được đo kiểm: 03; gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tên sau đây: Thanh Hóa, Đà Nẵng, Đồng Nai.
  - Số địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có mức chất lượng dịch vụ phù hợp mức chất lượng đã công bố: **03**; gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tên sau đây: Thanh Hóa, Đà Nẵng, Đồng Nai.
  - Số địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có mức chất lượng dịch vụ không phù hợp mức chất lượng đã công bố: **0**; gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tên sau đây: 0.
4. Số bản chỉ tiêu chất lượng tại địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kèm theo kết quả tự kiểm tra định kỳ chất lượng dịch vụ viễn thông: **03** bản.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC  
GIÁM ĐỐC BAN KỸ THUẬT



Phan Minh Châu

